

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tiên Du, ngày 03 tháng 8 năm 2023.

Số: 17/2023/QĐST-DS.

**QUYẾT ĐỊNH
CỘNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 46/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1980

Bị đơn: Ông Nguyễn Đức C, sinh năm 1965

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Mậu H, sinh năm 1980 (anh H ủy quyền cho chị X);

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964 (bà T ủy quyền cho ông C);

Đại diện theo ủy quyền của chị X: Bà Lê Thị L, sinh năm 1953;

Tất cả cùng trú tại: Thôn D, xã Đ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Đức H tự nguyện tặng cho quyền sử dụng phần diện tích 7,8m² chồng đè giữa thửa 282 và thửa 283 và phần diện tích 9,6m² thửa 283 sử dụng sang phần diện tích thửa 282 (các thửa đất đều thuộc tờ bản đồ số 03 và địa chỉ các thửa đất đều tại thôn D, xã Đ huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh) cho chủ sử dụng thửa đất 283 (hộ ông Nguyễn Đức C) quản lý sử dụng; (Có trích đo hiện trạng kèm theo).

Các bên đương sự được đề nghị cơ quan C năng chỉnh lý diện tích đất theo hiện trạng (đã tặng cho nhau) sau khi đã hoàn tất mọi thủ tục theo quy định pháp luật;

Đối với phần diện tích 6,9m² (thuộc đường Bê tông theo trích đo hiện trạng) thuộc diện tích đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của chị X và anh

H; Trường hợp vợ chồng chị X, anh H có nguyện vọng hiến tặng phần diện tích này làm đường đi như hiện trạng anh chị có quyền đề nghị cơ quan C năng làm thủ tục hiến tặng đất theo quy định của pháp luật;

Ngoài ra các bên không yêu cầu giải quyết nội dung nào khác.

Án phí: Chị X phải nộp 300.000đ án phí DSST. Hoàn trả chị X số tiền 5.200.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa tại biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0002329 ngày 11/01/2023 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;

Chi phí tố tụng khác: Chị X phải chịu 10.000.000đ chi phí xem xét thẩm định và định giá (xác nhận chị X đã nộp đủ số tiền này);

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Du.
- THADS huyện Tiên Du.
- Các đương sự.
- Lưu.

Nguyễn Thúy Hằng